**VIẾT SỐ ĐO ĐẠI LƯỢNG DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân.

- Biết chuyển đổi đơn vị đo đại lượng bằng cách vận dụng mối quan hệ giữa các đơn vị đo đại lượng.

- Vận dụng giải quyết vấn đề thực tiễn có liên quan đến các kiến thức trọng tâm nói trên.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập của bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- Vở viết

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
|  **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. **HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

Trò chơi ***Lật mảnh ghép*** Cách chơi: Mỗi HS có quyền chọn 1 mảnh ghép và trả lời câu hỏi dưới mảnh ghép, nếu trả lời đúng mảnh ghép sẽ được lật lên, trả lời sai bạn khác có quyền trả lời. Sau khi lật mảnh ghép cuối cùng sẽ ra tên bài học hôm nay . |
| MG1: Nêu các đơn vị đo độ dài và học MG 2: Nêu các đơn vị đo khối lượng đã học? MG 3: Nêu các đơn vị đo diện tích đã học MG4: Nêu mối quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng tiếp liền ?MG5: Nêu mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài tiếp liền ?MG6: Cái gọt chì dài bao nhiêu cm? Quả dứa cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?**Chốt: GTB:** Ta có thể dùng số thập phân để viết số đo đại lượng (độ dài, khối lượng). Bài hôm nay chúng ta học là : Viết các số đo đại lượng dưới dạng số thập phân. | - HS trả lời : (mm, cm, dm, m, km).- HS trả lời (g, kg, yến, tạ , tấn).- HS trả lời (mm2, cm2, dm2, m2, ha, km2).HS trả lời: các đơn vị đo khối lượng đơn vị lớn gấp 10 lần đơn vị bé, đơn vị bé bằng một phần 10 đơn vị lớn hơn tiếp liền. -HS trả lời: Chiếc gọt bút chì dài |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****\*Mục tiêu:** **-** Biết cách viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân.- Biết chuyển đổi đơn vị đo đại lượng bằng cách vận dụng mối quan hệ giữa các đơn vị đo đại lượng. |
| **\*Cách tiến hành:**  HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:- Quan sát bức tranh (trong SGK. hoặc trên máy chiếu). Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.- HS đọc lời giải thích của các bạn trong tranh:-Để chuyển số đo từ xăng-ti-mét sang mi-li-mét (và ngược lại) ta làm thế nào? Cho ví dụ. -GV giúp HS nhận biết: số 10 và được coi như “thừa số đổi” (thể hiện quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài xăng-ti-mét và mi-li-mét).- HS tự lấy một vài ví dụ tương tự. | - Thảo luận nhóm đôi VD: “Chiếc lá dài bao nhiêu xăng-ti-mét?”+Chiếc lá dài 5,3 cm.+ Quan sát hình vẽ em thấy chiếc lá dài 53 mm.+ Vậy: 5,3 cm = 53 mm.+ Bạn nữ: Vì 1cm = 10mm nên để chuyển đổi số đo từ xăng-ti-mét sang mi-li-mét ta nhân với 10, tức là chuyển dấu phẩy sang bên phải một chữ số:5,3 cm = 53 mm.+ Bạn nam: Vì 1mm = $\frac{1}{10}$ cm nên để chuyển đổi số đo từ mi-li-mét sang xăng-ti-mét ta chia cho 10, tức là chuyển dấu phẩy sang bên trái một chữ số:53 mm = 5,3 mm.HS nêu nhận xét: Để chuyển đổi số đo từ xăng-ti-mét sang mi-li-mét (và ngược lại) ta có thể sử dụng phép nhân (chia) số đo đó với (cho) 10.Ví *dụ:* 5,3 cm (= 5,3 X 10) = 53 mm;53 mm (=53 : 10) = 5,3 cm. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** **\*Mục tiêu:** Học sinh làm được bài tập 1, 2 và 3 để luyện tập về cách chuyển đổi đơn vị đo đại lượng bằng cách vận dụng mối quan hệ giữa các đơn vị đo đại lượng. |
| **\*Cách tiến hành:** **\*Bài 1. Số?**-Gv tổ chức cho học sinh làm việc vào vở- GV lưu ý hướng dẫn những HS còn gặp khó khăn khi thực hiện tính. | HS làm bài6,8m = 68 dm (Lấy 6,8 x 10) 0,5 m = 50 cm (Lấy 0,5 x 100) |
| - Gọi HS trình bày bài. |  0,07 m = 70m m (ta lấy 0,07 x 1000 )  |
| Chốt cách làm: + Nhận biết “thừa số đổi” (thể hiện quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài).+ Thực hiện các phép tính nhân hoặc chia số đo đã cho với “thừa số đổi” là 10. 100 hoặc 1 000. | 132 cm (= 132 : 100) = 1,32 m.* HS đổi vở chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.
 |
| -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS nghe. |
| **Bài 2. Số?**  |  |
| -GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập 2. | - HS nêu yêu cầu (Điền số vào ô trống)  |
| -Gv yêu cầu HS xác định các bước thực hiện. | + Nhận biết “thừa số đổi” (thể hiện quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng).+ Thực hiện các phép tính nhân hoặc chia số đo đã cho với “thừa số đổi” là 10. 100 hoặc 1 000. |
| -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS bài cá nhân vào vở.- 3 HS lên bảng thực hiện.  |
| -GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.- Cho HS nhận xét bài trên bảng KKHS nói rõ cách làm  | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.- Nhận xét bài làm trên bảng. |
| - Gv nhận xét, tổng kết.- Lưu ý: Khi viết số đo khối lượng dưới dạng số thập phân ta cần lưu ý gì? | - Chú ý các bước:+ Thuộc mối quan hệ giữa các đơn vị đo để xác định thừa số đổi + Nhân (hoặc chia) số đo với thừa số đổi  |
| **Bài 3. Số?** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3. | - HS đọc yêu cầu bài tập 3. |
| -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm. | - Xác định mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích.  |
| - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 nêu cách làm (2 phút).- GV cho HS làm vào vở- 2 HS lên bảng làm vào sách điện tử -GV chấm, chữa nhận xét, tổng kết bài: | -HS thảo luận và trình bày.a) 3,61 m2= 361 dm2 (Lấy 3,61 x 100) b) 26 dm2= 0,26 m2 (Lấy 26 :100) - HS làm, giải thích cách làm - 2HS nêu. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. TRẢI NGHIỆM, TRẢI NGHIỆM**\* Mục tiêu:- Vận dụng giải quyết vấn đề thực tiễn có liên quan đến các kiến thức trọng tâm nói trên. |
| -GV nêu bài toán thực tế: *Mai cao 143 cm. Hỏi Mai cao bao nhiêu mét?* *Vườn nhà Lan rộng 1500m2. Hỏi vườn nhà Lan rộng bao nhiêu ha?*  | -HS nêu nhanh kết quả trước lớp.-HS nêu nhanh kết quả trước lớp. |
| \*Củng cố, dặn dò:-Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì? -Về nhà các em có thể tìm thêm các bài tập tương tự làm thêm để rèn cho thành thạo và chuẩn bị cho tiết 2. | - HS nêu -HS nghe để thực hiện. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………